TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA SÚP** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/DS-ST
Ngày 09 tháng 4 năm 2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình và bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Trần Dương Công – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Ea Súp mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2024/TLST - DS ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST - DS ngày 25 tháng 02 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2025/QĐST - DS ngày 19 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần S**

Địa chỉ: Số N, đường D, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **KANOKWATPAISAL N** – Chức vụ: Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Ninh Phước T** – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Đắk Lắk;

Địa chỉ: Số M, đường H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hàm H** – SN: 1993;

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/10/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ninh Phước T, trình bày:

Vào ngày 08/04/2024, anh Nguyễn Hàm H có đến Công ty cổ phần S (Gọi tắt là Công ty) để ký hợp đồng cầm cố tài sản: 01 xe môtô hai bánh BKS 47P1-278.99; Loại xe Honda SH125 màu trắng; Số khung RLHJF950XLY044500; số máy JF9SE0055460 để vay số tiền là 43.563.829*đồng*; thời hạn cầm cố là 24

tháng (từ 08/04/2024 đến 08/04/2026) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng. Công ty đã giao đủ số tiền trên cho anh Nguyễn Hàm H. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho anh Nguyễn Hàm H mượn lại xe để sử dụng với thời hạn là 01 tháng từ 08/04/2024 đến 08/05/2024.

Khi đến hạn trả nợ, anh H không thanh toán tiền và cũng không trả lại xe máy cho công ty. Công ty đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại và đến nhà anh Nguyễn Hàm H nhưng đều không gặp và có biểu hiện trốn tránh.

Do vậy, Công ty yêu cầu Toà án giải quyết buộc anh Nguyễn Hàm H phải trả lại số tiền gốc và lãi đã vay là 56.639.000 đồng *(Năm mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng)* tính đến ngày 22/08/2024 *(Trong đó: Tiền gốc là 43.563.829đ; và phí mượn xe: 6.994.863đ; Phí: 2.642.231đ; Lãi quá hạn: 618,997đ; Phí vi phạm nghĩa vụ: 200.717đ; Phí phạt thanh lý trước hạn: 2.618.360đ).* Ngoài ra, anh Nguyễn Hàm H còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 23/08/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp anh Nguyễn Hàm H không có khả năng thanh toán số tiền trên thì yêu cầu anh Nguyễn Hàm H phải bàn giao xe lại cho bên Công ty để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn anh Nguyễn Hàm H, trình bày:

Ngày 08/4/2024, anh có cầm cố tài sản là 01 xe môtô hai bánh BKS 47P1-278.99; Loại xe Honda SH125 màu trắng; Số khung RLHJF950XLY044500; số máy JF9SE0055460 cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay để vay số tiền là 43.563.830 đồng. Sau khi trừ bảo hiểm thì số tiền anh nhận được từ công ty là 40.800.000 đồng. Khi cầm cố anh và công ty có thỏa thuận với nhau, thời hạn trả số tiền cầm cố là 18 tháng, thời hạn trả bắt đầu từ tháng tiếp theo sau khi vay tiền là từ ngày 07/5/2024 cho đến khi trả nợ xong. Mỗi tháng anh có trách nhiệm trả cho công ty số tiền là 3.200.000 đồng trong vòng 18 tháng. Lãi suất vay là bao nhiêu thì anh không nhớ. Khi vay giữa anh và công ty có lập Hợp đồng cầm cố và các giấy tờ khác với nhau. Anh cũng thừa nhận các chữ ở mục *"Khách hàng"* tại Giấy mượn xe đề ngày 08/4/2024; Phiếu đăng ký cầm cố đề ngày 08/4/2024; Hợp đồng cầm cố, phụ lục hợp đồng cầm cố đề ngày 08/4/2024 và Phần *"bên ủy quyền"* tại Giấy ủy quyền đề ngày 08/4/2024 do công ty cung cấp cho Tòa án là chữ ký của mình, anh đã ký và thực hiện cầm cố tài sản, vay tiền của công ty như trong nội dung của Hợp đồng. Kể từ thời điểm vay cho đến nay thì anh đã trả cho công ty 01 tháng tiền vay là 3.200.000đ vào ngày 07/6/2024, ngoài ra anh chưa trả cho công ty bất kỳ khoản tiền nào khác.

Về chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại SH125 BKS 47P1-278.99 là tài sản cầm cố, do nhu cầu đi lại và làm ăn anh đã mượn lại chiếc xe trên của công ty để làm phương tiện đi lại. Hiện nay anh đang là người quản lý, sử dụng chiếc xe là tài sản cầm cố của công ty.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty thì anh thừa nhận có vay công ty số tiền 43.563.830 đồng. Tuy nhiên, anh trình bày nguyện vọng được giữ lại chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại và anh sẽ trả số tiền đã vay cho công ty, do hoàn cảnh hiện nay đang khó khăn nên anh không đủ khả năng để trả số tiền

gốc và lãi mà công ty yêu cầu là 53.639.000 đồng. Do đó, anh mong công ty cho anh được trả gốc đã vay và miễn tiền lãi cho anh.

Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không lý do tại tất cả các buổi họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án. Tòa án không tiến hành hòa giải được giữa các bên đương sự. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên toà phát biểu quan điểm như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Tại phiên tòa bị đơn đã thông báo hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung:

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay và buộc ông Nguyễn Hàm H phải trả lại số tiền đã vay cho công ty cả gốc và lãi đến ngày 22/8/2024 là 56.639.000đ và anh H còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 23/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ và anh H được khấu trừ 01 tháng tiền đã đóng cho công ty là 3.200.000đ.

Trường hợp anh Nguyễn Hàm H không trả số tiền trên thì yêu cầu anh Nguyễn Hàm H phải bàn giao xe mô tô BKS 47P1-278.99; Loại xe Honda SH125 màu trắng; Số khung RLHJF950XLY044500 - số máy JF9SE0055460; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 022875, do Công an huyện Ea Súp cấp ngày 29/12/2020 lại cho bên Công ty cổ phần S để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh Nguyễn Hàm H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 309 Bộ luật dân sự, thì vụ án có quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản".

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty cổ phần S khởi kiện anh Nguyễn Hàm H hiện cư trú tại Thôn B, xã C, huyện E nên Tòa án nhân dân huyện Ea Súp thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26,

điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Bị đơn anh Nguyễn Hàm H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định pháp luật tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 08/4/2024 anh Nguyễn Hàm H có ký hợp đồng cầm cố tài sản là 01 chiếc xe mô tô BKS 47P1-278.99; Loại xe Honda SH125; Số khung RLHJF950XLY044500; số máy JF9SE0055460 với Công ty cổ phần S để vay số tiền là 43.563.829đ, thời hạn cầm cố là 02 năm, sau đó anh H ký hợp đồng mượn lại chiếc xe trên để sử dụng, anh H có trách nhiệm trả tiền vào ngày 08 hàng tháng và bắt đầu trả tiền từ tháng 5 năm 2024. Tuy nhiên sau đó anh H đã vi phạm nghĩa vụ của hợp đồng và không trả tiền cho Công ty nên phát sinh tranh chấp.

Xét hợp đồng cầm cố ngày 08/4/2024 giữa Công ty cổ phần S và anh Nguyễn Hàm H là có sự tự nguyện thỏa thuận giao kết, giữa các bên có đầy đủ năng lực hành vi pháp luật dân sự, không trái quy định của pháp luật phù hợp với khoản 1 Điều 275, Điều 309, khoản 3 Điều 314, Điều 494 Bộ luật Dân sự. Lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty đã giao đủ số tiền vay cho anh H là 43.563.829đ nhưng khi đến hạn thanh toán thì anh H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho công ty là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên công ty khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Hàm H có nghĩa vụ trả số tiền tính đến ngày 22/8/2024 là 56.639.000đ. *(Trong đó: Tiền gốc là 43.563.829 đồng; phí mượn xe: 6.994.863đ; Phí: 2.642.231đ; Lãi quá hạn: 618.997đ; Phí vi phạm nghĩa vụ: 200.717đ; Phí phạt thanh lý trước hạn: 2.618.360đ)* là có căn cứ. Anh Nguyễn Hàm H được khấu trừ 01 tháng tiền đã đóng cho công ty là 3.200.000đ.

Ngoài ra, anh Nguyễn Hàm H còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 23/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện, cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H để ông thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nhưng ông H vắng mặt không tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử nên xem như tự từ bỏ quyền lợi của bản thân cũng như không bác bỏ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Căn cứ theo quy định tại các Điều 280, Điều 357, Điều 499 Bộ luật dân sự 2015, yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn là phù hợp, do đó được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Hợp đồng cầm cố số CWM240401003NA20X ngày 08/4/2024 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội - Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm. Trường hợp anh H không thanh toán số tiền trên, Công ty yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo theo hợp

đồng cầm cố là 01 xe môtô hai bánh BKS 47P1-278.99; Loại xe Honda SH125 màu trắng; Số khung RLHJF950XLY044500; số máy JF9SE0055460; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 022875, do Công an huyện Ea Súp cấp ngày 29/12/2020. Yêu cầu này của nguyên đơn phù hợp Điều 299, Điều 303 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Nguyễn Hàm H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng khoản 1 Điều 275, Điều 280, Điều 298, Điều 299, Điều 303, Điều 309, Điều 314, Điều 351, Điều 357, Điều 494, Điều 496 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần S, buộc bị đơn anh Nguyễn Hàm H phải có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần S tính đến ngày 22/8/2024 số tiền là 56.639.000đ (*Năm mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi chín ngàn đồng*). *Trong đó: Tiền gốc là 43.563.829 đồng; và phí mượn xe: 6.994.863 đồng; Phí: 2.642.231 đồng; Lãi quá hạn: 618.997 đồng; Phí vi phạm nghĩa vụ: 200.717 đồng; Phí phạt thanh lý trước hạn: 2.618.360 đồng*. Anh Nguyễn Hàm H được khấu trừ số tiền đã đóng cho Công ty là 3.200.000đ. *(Ba triệu hai trăm ngàn đồng)*

Anh Nguyễn Hàm H còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố kèm theo phụ lục cầm cố số CWM240401003NA20X ngày 08/4/2024 kể từ ngày 23/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

[2] Trường hợp anh Nguyễn Hàm H không có khả năng thanh toán số tiền trên thì buộc anh Nguyễn Hàm H phải bàn giao 01 xe môtô hai bánh BKS 47P1-278.99; Loại xe Honda SH125 màu trắng; Số khung RLHJF950XLY044500; số máy JF9SE0055460; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 022875 do Công an huyện Ea Súp cấp ngày 29/12/2020 cho Công ty cổ phần S để xử lý tài sản cầm cố theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Buộc anh Nguyễn Hàm H phải chịu 2.672.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho Công ty cổ phần S số tiền 1.416.000đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 3709 ngày 28/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Ea Súp;
- Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên